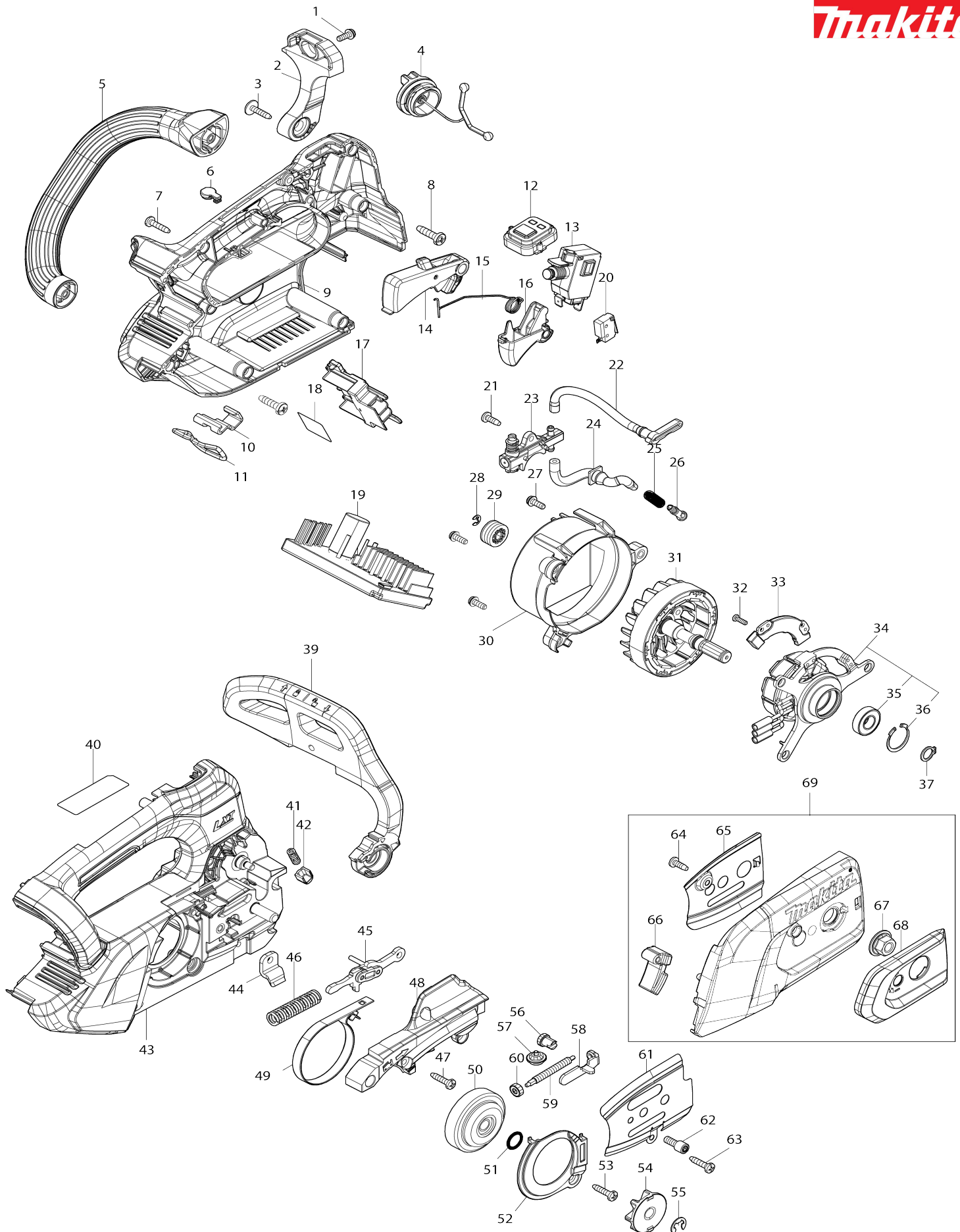




[illegible]

042	313672-5	Thanh dẫn phân bảo vệ tay		1				
043	1832D8-0	HOUSING SET		1				
C10	263005-3	Chốt cao su 6		2				
C20	8095H7-7	CAUTION LABEL		1				
043		INC. 6,9						
044	347373-3	Ôc tăng chỉnh lưỡi		1				
045	1412B7-4	Bộ cần hãm		1				
046	232452-9	Lò xo nền 7		1				
047	266326-2	Vít tự cắt ren đầu siết 4X18		4				
048	4134A9-8	Nắp vỏ R A		1				
049	347E27-2	Dây đai phanh		1	*			
049-1	347F39-1	Dây đai phanh	<	1				
050	162E19-8	Chuông quay		1	*			
050-1	162E85-5	Brake drum complete	<	1				
051	213060-5	Vòng đệm-o 10		1				
052	4133T6-1	Nắp vỏ R B		1				
053	266326-2	Vít tự cắt ren đầu siết 4X18		1				
054	1916N6-4	Bộ đĩa xích 7		1				
055	961013-5	Vòng gài trục nhông (NGOÀI) E-7		1				
056	227620-7	Bánh răng truyền động		1				
057	227634-6	Bánh răng côn thẳng 14		1				
058	347569-6	Thanh trượt điều chỉnh lam xích		1				
059	327900-2	Vít điều chỉnh		1				
060	227496-2	Bánh răng côn thẳng 14		1				
061	347E47-6	Tấm dẫn hướng L		1				
062	266905-6	Bu-lông đầu lỗ hình lục giác M5X 12		1				
063	266326-2	Vít tự cắt ren đầu siết 4X18		1				
064	266427-6	Vít tự cắt ren đầu siết 4X12		1				
065	347E46-8	Tấm dẫn hướng R		1				
066	422310-9	Dẫn hướng vụn bào		1				
067	162494-8	Đai ốc liên vành hoàn chỉnh		1				
068	4134A2-2	Nút chỉnh		1				
069	137398-3	SPROCKET COVER ASS'Y		1				
069		INC. 64-68						
A01	191T85-8	Bộ thanh dẫn hướng 10		1				
A02	D-70948	FILE HOLDER SET 4.0MM(5/32")		1				
A03	413X66-9	Hộp thanh dẫn hướng 280		1				
A04	191T89-0	Bộ 10 xích cửa		1				
A05	782042-3	Lục giác trên 13		1				
F01	191G14-3	Bộ thanh dẫn hướng 10		1				
F02	191G13-5	Bộ thanh dẫn hướng 8		1				
F05	1911A1-3	Bộ thanh dẫn hướng 10		1				
F06	191D60-8	Bộ 10 xích cửa		1				
F07	191G96-5	Bộ 10 xích cửa		1				
F08	191G99-9	Bộ 8 xích cửa		1				
F09	191H00-0	Bộ 10 xích cửa		1				
F10	191T85-8	Bộ thanh dẫn hướng 10		1				
F11	191T89-0	Bộ 10 xích cửa		1				
F14	1914F1-6	Bộ 10 xích cửa		1	*			
F14-1	1914F1-6	Bộ 10 xích cửa	O	1				
F15	1914F5-8	Bộ 10 xích cửa		1	*			

F15-1	1914F5-8	Bộ 10 xích cửa	O	1					
F16	1916N6-4	Bộ đĩa xích 7		1					
F17	1916N7-2	Bộ đĩa xích 6		1					
F18	1917P5-6	Bộ thanh đệm đỉnh		1					
F24	1918C1-9	Sprocket 9 set		1					